

## LÝ LỊCH KHOA HỌC

1. Họ và tên:	LƯƠNG THU HÀ		
2. Năm sinh:	1983	3. Nam/Nữ:	Nữ
4. Học hàm:	Năm được phong học hàm:		
Học vị:	Tiến sỹ, GVC	Năm đạt học vị:	2016
5. Chức vụ:	Phó Viện trưởng – Viện Đào tạo Tiên tiến, Chất lượng cao và POHE		
6. Thường trú:	Chung cư Sky Central, 176 Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội		
7. Điện thoại:	0903.001.888		
E-mail:	<a href="mailto:haluongthu@yahoo.com">haluongthu@yahoo.com</a> <a href="mailto:haluongthu@neu.edu.vn">haluongthu@neu.edu.vn</a>		
8. Đơn vị công tác:	Đơn vị: Viện Đào tạo Tiên tiến, Chất lượng cao và POHE – Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Địa chỉ cơ quan: 207 Đường Giải Phóng, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội		
9. Lĩnh vực nghiên cứu:	502 <b>Kinh tế và kinh doanh</b> 50202 <b>Kinh doanh và quản lý</b>  Lĩnh vực nghiên cứu chuyên sâu: <ul style="list-style-type: none"><li>- Lãnh đạo và Kỹ năng lãnh đạo</li><li>- Hành vi cá nhân, tổ chức</li><li>- Chiến lược và Quản trị chiến lược</li><li>- Kỹ năng quản trị : Kỹ năng lập KH cá nhân, quản lý thời gian, kỹ năng quản trị stress, xung đột</li><li>- Khởi nghiệp, Quản trị doanh nghiệp và Tái cấu trúc doanh nghiệp</li></ul>		
10. Quá trình đào tạo			
<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Nơi đào tạo</i>	<i>Chuyên môn</i>	<i>Năm tốt nghiệp</i>
Đại học	ĐH Kinh tế quốc dân, VN	QTKD	2005
Đại học	ĐH Hà Nội, VN	Tiếng Anh	2006
Thạc sỹ	ĐH Kinh tế quốc dân, VN	QTKD	2007
Tiến sỹ	ĐH Kinh tế quốc dân, VN	QTKD	2015
Thực tập sinh khoa học			

<i><b>Đào tạo ngắn hạn</b></i>	<i><b>Đơn vị đào tạo</b></i>	<i><b>Thời gian</b></i>	<i><b>Nơi đào tạo</b></i>
Bồi dưỡng giảng viên trẻ	ĐH Kinh tế quốc dân	6-8/2008	Hà Nội, Việt Nam
Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	ĐH Giáo dục, ĐH Quốc gia	8-12/2011	Hà Nội, Việt Nam
Quản trị dự án	Tổ chức phát triển quốc tế Canada (CIDA)	3/2012	Hà Nội, Việt Nam
Đào tạo về doanh nghiệp xã hội	Hội đồng Anh (BC)	4/2012	Hà Nội, Việt Nam
Kỹ năng Quản trị dự án	ĐH Saint Mary	9/2012	Nova Scotia, Canada
Kỹ năng Quản trị xung đột	ĐH Saint Mary	10/2012	Nova Scotia, Canada
Kỹ năng lãnh đạo dành cho nhà lãnh đạo trẻ	ĐH Saint Mary	11/2012	Nova Scotia, Canada
Phương pháp phân tích định tính	Tổ chức phát triển quốc tế Canada (CIDA)	1/2013	Hà Nội, Việt Nam
Quản trị dự án trong trường đại học	Tổ chức phát triển quốc tế Canada (CIDA)	4/2013	Hà Nội, Việt Nam
Chứng chỉ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Giảng viên chính (Hạng II)	Học viện Quản lý giáo dục, Trường ĐH Kinh tế quốc dân	10/2017 – 11/2017	Hà Nội, Việt Nam
Lớp bồi dưỡng Quản trị đại học	Trường Đại học kinh tế quốc dân	10/2018 – 2/2019	Hà Nội, Việt Nam
Chứng chỉ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	5/2019 – 10/2019	Hà Nội, Việt Nam
Chứng chỉ Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức tại Trường Đại học Kinh tế quốc dân	Học viện quản lý giáo dục	12/2020	Hà Nội, Việt Nam
Cao cấp lý luận chính trị	Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	9/2021 – 6/2022	Hà Nội, Việt Nam
<b>11. Trình độ ngoại ngữ</b>			
Tên Ngoại ngữ	Nghe	Nói	Đọc
Cử nhân Tiếng Anh	Thành thạo	Thành thạo	Thành thạo

<b>12. Quá trình công tác<sup>1</sup></b>				
<b>Thời gian (Từ 2005 đến nay)</b>	<b>Vị trí</b>	<b>Chuyên môn</b>	<b>Tên tổ chức công tác, Địa chỉ tổ chức</b>	
2/2005 - 5/2006	Nhân viên	Marketing	Công ty TNHH Truyền thông Marcom	
6/2006 – 11/2017	Giảng viên	Ngành QTKD	Khoa Quản trị kinh doanh – Đại học Kinh tế Quốc dân	
12/2017 – Nay	Phó Viện trưởng		Viện Đào tạo Tiên tiến, Chất lượng cao và POHE – Trường ĐH Kinh tế quốc dân.	
<b>13. Các bài báo khoa học, bài tham luận hội thảo đã công bố</b>				
TT	Tên công trình (bài báo, tham luận)	Nơi công bố (Tên, số tạp chí, hội thảo, trong nước, quốc tế)	Năm công bố	Tác giả / Đồng tác giả
<b>I</b>	<b>Các bài báo thuộc danh mục Scopus</b>			
1.	Determinants influencing green consumption behaviour of household appliances in Vietnam	International Journal of Innovation, Creativity and Change, ISSN 2201-1323, Volume 15, Issue 5, 2021, pp. 615-634 (Scopus, Q2)	2021	First author
2.	Payment intermediary – Key determinant influencing online payment intention through E-Commerce platforms in Vietnam	Journal of Management Information and Decision Science, ISSN: 1532-5806, đã chấp nhận, dự kiến online 10/2021, (Scopus, Q2)	2021	First author
<b>II</b>	<b>Các bài báo quốc tế, hội thảo quốc tế khác</b>			
3.	Leadership theories and leadership perspectives in Vietnam	3rd International Conference on Emerging Challenges: Innovation Management in SMEs (ICECH 2014), Hanoi, Viet Nam, 9/2014	2014	First author
4.	Personal traits of leader in selected enterprises in	International Conference, Enchancing Academic Collaboration Through ASEA-	2016	Author

<sup>1</sup> Nêu những tổ chức khoa học đã và đang công tác của cá nhân (kể cả kiêm nhiệm).

	Vietnam	UNINET Scientific Meeting”, 2016 Bali, Indonesia, 2/2016		
5.	Viettel – Success originated from the “Responsible Business”	3 <sup>rd</sup> Emerging issues in economics and business in the context of international integration (EIEB 2017) Hanoi, Vietnam, 11/2017	2017	Author
6.	Applying the Theory of Planned Behavior (TPB) in Investigating Consumption Behavior in Vietnam	European Journal of Business and Management, ISSN 2222-1905 (Paper), ISSN 2222-2839 (Online), Vol.12, No.18, 2020, pp.145-155	2020	First author
7.	Assessing Student’s Acceptance of Digital Transformation in Business and Management Universities in Vietnam	Journal of Economics and Sustainable Development, ISSN 2222-1700 (Paper) ISSN 2222-2855 (Online), Vol.12, No.8, 2021, pp. 6-14	2021	First author
8.	Examining Vietnam's Success in Controlling COVID-19 Pandemic in Terms of People's Behavior	European Journal of Business and Management, ISSN 2222-1905 (Paper), ISSN 2222-2839 (Online), Vol.13, No.6, 2021, pp. 73-82	2021	First author
9.	Factors Influencing Adoption of Online Payment via E-Commerce Platforms	European Journal of Business and Management, ISSN 2222-1905 (Paper), ISSN 2222-2839 (Online), Vol.13, No.8, 2021, pp. 210-220	2021	First author
10.	Applying the Unified Theory of Acceptance and Use of Technology (UTAUT) in Investigating Online Impulsive Buying Behavior of Vietnamese Consumers	European Journal of Business and Management, ISSN 2222-1905 (Paper), ISSN 2222-2839 (Online), Vol.13, No.6, 2021, pp. 182-194	2021	First author
11.	Culture with qualities and behaviors of business	13 <sup>th</sup> NEU-KKU International Conference Socio-Economic and Environmental	2021	Co-author

	leader – the foundation of sustainable leadership	Issues in Development, 2021 Hanoi, Vietnam, 6/2021		
<b>III</b>	<b>Các bài báo, bài hội thảo trong nước khác</b>			
12.	Năng lực cạnh tranh của sản phẩm điện tử Việt Nam	Tạp chí Hoạt động khoa học, ISSN 0866-7152. số 552, tháng 5/2005.	2005	Tác giả
13.	Tái cấu trúc có cần liệu pháp sốc?	Tạp chí Kinh tế và Phát triển, ISSN 1859-0012, số 154 (II), tháng 4/2010	2010	Tác giả
14.	16 mô hình kinh doanh theo quan điểm của trường phái MIT	Tạp chí Kinh tế và Dự báo, ISSN 0866-7120, Số 518, Tháng 3/2012.	2012	Tác giả
15.	Tò He – Mô hình doanh nghiệp xã hội theo hướng bền vững.	Hội thảo khoa học “Phát triển doanh nghiệp xã hội qua các trường đại học Việt Nam – Thách thức và cơ hội”. ĐH Kinh tế quốc dân và Hội đồng Anh đồng tổ chức, 2012.	2012	Tác giả
16.	Tò He (Tiếng Anh)	Chuyên san số 2: “Doanh nghiệp xã hội – Mô hình, thực tiễn và triển vọng” NXB Lao động, 2013.	2013	Tác giả
17.	Tiếp cận đa chiều về tố chất cá nhân của nhà lãnh đạo doanh nghiệp	Tạp chí Kinh tế và Phát triển, ISSN 1859-0012, số 209(II), tháng 11/2014.	2014	Tác giả
18.	Liên kết giữa doanh nghiệp xã hội với trường đại học	Hội thảo khoa học “Doanh nghiệp xã hội ở Việt Nam: Vai trò của trường đại học và các tổ chức nghiên cứu”. ĐH KTQD và Hội đồng Anh đồng tổ chức. NXB ĐH KTQD, tháng 3/2015.	2015	Đồng tác giả
19.	Ảnh hưởng của tố chất cá nhân nhà lãnh đạo tới kết quả làm việc của nhân viên	Tạp chí Kinh tế và Dự báo, ISSN 0866-7120, số tháng 6/2015	2015	Tác giả
20.	Ảnh hưởng của tố chất cá nhân nhà lãnh đạo tới kết quả lãnh đạo trong các	Tạp chí Kinh tế và Phát triển, ISSN 1859-0012, số 227 (II), tháng 5/2016.	2016	Tác giả

	doanh nghiệp ở Việt Nam			
21.	Xu hướng tiêu dùng và nhóm tuổi – Nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến hành vi tiêu dùng xanh tại Việt Nam	Tạp chí Kinh tế và Dự báo, ISSN 0866-7120, số 18 (736) tháng 6/2020	2020	Tác giả chính
22.	Giải pháp nâng cao sự hài lòng của người học và đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội	Tạp chí Kinh tế và Dự báo, ISSN 0866-7120, số 20 (738) tháng 7/2020	2020	Tác giả chính
23.	Xu hướng thanh toán trực tuyến khi giao dịch qua các sàn thương mại điện tử (TMĐT) ở Việt Nam - Sự khác biệt giữa các nhóm giới tính và thu nhập	Tạp chí Kinh tế và Dự báo, ISSN 0866-7120, số 6 tháng 2/2021, trang 18-22	2021	Tác giả chính
24.	Những yếu tố ảnh hưởng đến hành vi mua hàng trực tuyến ngẫu hứng và mua hàng trực tuyến liên tục ở Việt Nam	Tạp chí Công thương, ISSN 0866-7756, số 8, tháng 4/2021, trang 272-277	2021	Tác giả chính
25.	Sức ép của các mạng công nghiệp 4.0 và sự sẵn sàng chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục đại học lĩnh vực kinh doanh và quản lý	Tạp chí Lao động và Xã hội, ISSN 0866-7643, số 642, 5/2021, trang 15-18	2021	Tác giả chính
26.	Xem xét thành công của Việt Nam trong việc kiểm soát COVID-19 dưới góc độ hành vi của người dân	Tạp chí Kinh tế và Dự báo, ISSN 0866-7120, số 15, 5/2021, trang 34-37		Tác giả chính
27.	Đánh giá sự chấp nhận và thực hiện chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục đại học khối Kinh tế khu	Tạp chí Khoa học giáo dục Việt Nam, ISSN 2615-8957, số đặc biệt tháng 5/2021, trang 97-101	2021	Tác giả chính

	vực Miền Bắc			
28.	Ảnh hưởng của lãnh đạo chuyển đổi tới kết quả lãnh đạo doanh nghiệp trong bối cảnh chuyển đổi số	Tạp chí Kinh tế và Dự báo, ISSN 0866-7120, số 12, tháng 4/2021, trang 93-96	2021	Đồng tác giả
29.	Nhân tố ảnh hưởng đến quyết định thanh toán trực tuyến khi giao dịch qua các sàn thương mại điện tử (TMĐT) - Xu hướng tiêu dùng trong cách mạng công nghiệp 4.0	Tạp chí Công thương, ISSN 0866-7756, số 10, tháng 5/2021, trang 384-389	2021	Tác giả chính
30.	Sinh viên nữ trong khối ngành STEM trên thế giới và Việt Nam: Thực trạng và bài học	Tạp chí Công thương, ISSN 0866-7756, số 18, tháng 7/2021, trang 230-233	2021	Tác giả chính
31.	Ứng dụng mô hình UTAUT mở rộng vào môi trường mua sắm trực tuyến: Vai trò của Tính kích thích đến Hành vi mua hàng ngẫu hứng và Hành vi mua hàng liên tục của người tiêu dùng Việt Nam	Tạp chí Kinh tế và Phát triển, ISSN 1859-0012, số 291, tháng 9/2021, trang 68-78	2021	Tác giả chính

#### 14. Sách, giáo trình và các ấn phẩm khác đã công bố

TT	Tên công trình (Sách, báo, tài liệu...)	Nơi công bố (Nhà xuất bản, nơi xuất bản)	Năm công bố	Chủ biên, đồng chủ biên, tham gia
1	Giáo trình Khởi tạo doanh nghiệp	Giáo trình nội bộ, TOPICA	2010	Tác giả
2	Giáo trình Kỹ năng quản trị	NXB ĐH KTQD	2011, 2012	Tham gia
3	Giáo trình Quản trị chiến lược	NXB ĐH KTQD	2011	Tham gia

4	Giáo trình Quản trị doanh nghiệp	NXB ĐH KTQD	2012	Tham gia
5	Giáo trình Quản trị chiến lược (Giáo trình trọng điểm)	NXB ĐH KTQD	2012	Tham gia
6	Quản trị tài chính trong khởi sự doanh nghiệp	Giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng NNL cho DNNVV, Bộ KHĐT	2013	Tác giả
7	Giáo trình quản trị kinh doanh	NXB ĐH KTQD	2013	Tham gia
8	Giáo trình Quản trị chiến lược	Giáo trình dùng cho hệ ĐT từ xa NEU-EDUTOP	2014	Tham gia
9	Giáo trình Khởi tạo doanh nghiệp (Dùng cho hệ đào tạo Trung cấp, cao đẳng QTKD toàn quốc)	NXB Giáo dục	2014	Tham gia
10	Giáo trình Quản trị nguồn nhân lực (Trường Đại học công nghệ và quản lý hữu nghị - UTM)	NXB ĐH Kinh tế quốc dân	2018	Đồng chủ biên

#### 15. Các đề tài, dự án, nhiệm vụ đã chủ trì hoặc tham gia

TT	Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ đã chủ trì	Thời gian (ngày, tháng, năm theo HD ký kết thuộc chương trình)	Tình trạng đề tài	Cấp quản lý (cấp nhà nước / bộ / cơ sở / khác)
1	Personal traits of leader in selected enterprises in Vietnam – KTQD/E2014.59	6/2015 – 6/2016	Đã nghiệm thu Kết quả tốt	Cấp cơ sở
2	Nghiên cứu sự hài lòng của sinh viên với mô hình tổ chức đào tạo định hướng ứng dụng (POHE) tại Đại học Kinh tế Quốc dân - KTQD/V2019.47	1/2019 – 7/2020	Đã nghiệm thu Kết quả tốt	Cấp cơ sở
3	Nâng cao sự hài lòng của người học và	1/2022 – 12/2023	Đang	Cấp Bộ



	người sử dụng lao động đối với các chương trình đào tạo chất lượng cao tại các trường đại học khối kinh tế ở Việt Nam		<i>thực hiện</i>	
	<b>Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ đã tham gia</b>	<b>Thời gian (ngày, tháng, năm theo HD ký kết thuộc chương trình)</b>	<b>Tình trạng đề tài</b>	<b>Cấp quản lý (cấp nhà nước/ bộ/ cơ sở/ khác)</b>
4	Thực trạng và giải pháp phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển Kinh tế - Xã hội Tỉnh Yên Bái đến năm 2020.	1/2008 – 12/2009	Nghiệm thu 2009, Kết quả tốt	Cấp tỉnh
5	Xây dựng thương hiệu sản phẩm cho các doanh nghiệp may Việt Nam.	7/2010 – 5/2012 Dự án Giáo dục đại học Pha 2 - TRIG	Nghiệm thu 2012, Kết quả tốt	Cấp cơ sở
6	The impact of CEO's leadership actions to firm performance - Rerearch in Hanoi - KTQD/E2015.62 (Tác động của hành động lãnh đạo của CEO tới kết quả hoạt động của doanh nghiệp - Nghiên cứu khảo sát ở Hà Nội) - KTQD/E2015.62	6/2015 – 6/2016	Đã nghiệm thu Xuất sắc	Cấp sở
7	Nâng cao chất lượng phục vụ của bộ phận giảng đường – Trường đại học Kinh tế Quốc dân – QTKD/V2015.	6/2015 – 6/2016	Đã nghiệm thu	Cấp cơ sở
8	Nâng cao chất lượng phục vụ của bộ phận giảng đường – Trường đại học Kinh tế Quốc dân – QTKD/V2015.	6/2015 – 6/2016	Đã nghiệm thu	Cấp cơ sở
9	Nâng cao chất lượng công tác phục vụ bạn đọc tại Trung tâm thông tin thư viện của Trường Đại học Kinh tế quốc dân – KTQD/V2018	1/2018 – 6/2019	Đã nghiệm thu	Cấp cơ sở

**16. Số công trình được áp dụng trong thực tiễn (nếu có)**

TT	Tên công trình	Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng	Thời gian áp dụng
----	----------------	------------------------------------	-------------------

1							
<b>17. Giải thưởng về khoa học (nếu có)</b>							
TT	Hình thức và nội dung giải thưởng					Năm tặng thưởng	
1							
<b>18. Kinh nghiệm về quản lý, đánh giá KH&amp;CN (số lượng các Hội đồng tư vấn, xét duyệt, nghiệm thu, đánh giá các chương trình, đề tài, dự án KH&amp;CN cấp quốc gia hoặc tương đương trong và ngoài nước đã tham gia trong 5 năm gần đây)</b>							
TT	Hình thức Hội đồng					Số lần	
1							
<b>19. Nghiên cứu sinh, HV cao học đã hướng dẫn bảo vệ thành công (nếu có)</b>							
TT	Họ và tên	Trách nhiệm HD		Thời gian HD	CSĐT	Tên đề tài	Năm bảo vệ
		Chính	Phụ				
<b>I Danh sách nghiên cứu sinh</b>							
1.	Trần Thị Lê Na	x		2018 – 2021	Trường ĐH KTQD	Tác động của hành vi lãnh đạo tới sự hài lòng nhân viên – Nghiên cứu tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa vùng Bắc Trung Bộ	2021 (dự kiến)
<b>II Danh sách học viên cao học</b>							
2.	Lê Thị Liễu Phương	x		4/2018 – 10/2018	Trường ĐH KTQD	Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Hà Tĩnh	2018
3.	Hoàng Tuấn Vũ	x		4/2018 – 10/2018	Trường ĐH KTQD	Hoạch định chiến lược kinh doanh của Công ty cổ phần du lịch Hà Tĩnh	2018
4.	Nguyễn Đức Nhật	x		4/2019 - 10/2019	Trường ĐH KTQD	Nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty VTC Công nghệ và nội dung số trong cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán	2019
5.	Vũ Thị Lan Phương	x		4/2020 - 10/2020	Trường ĐH KTQD	Quản lý cho vay dự án thuộc danh mục các lĩnh vực kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển tại Quỹ đầu tư phát triển Ninh Bình	2020
6.	Đào Quan Khang	x		4/2020 - 10/2020	Trường ĐH KTQD	Hoàn thiện hoạt động giao nhận vận tải đường biển tại Công ty cổ phần giao nhận vận tải Ngoại thương (VNT Logistics)	2020
7.	Nguyễn Hoài	x		4/2020 -	Trường	Quản lý công tác thi đua,	2020

	Thu			10/2020	ĐH KTQD	khen thưởng tại Trường Đại học kinh tế quốc dân	
8.	Đặng Vũ Hiệp	x		4/2021 - 10/2021	Trường ĐH KTQD	Đào tạo nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần 20 – Tổng Cục hậu cần Bộ quốc phòng	2021
9.	Nguyễn Việt Khánh	x		4/2021 - 10/2021	Trường ĐH KTQD	Hoạt động cho vay khách hàng doanh nghiệp của MB Trần Duy Hưng	2021

## 20. Kinh nghiệm về quản lý và các hoạt động khác

TT	Hoạt động	Thời gian
1	Tham gia chương trình Tàu Thanh niên Đông Nam Á (SSEAYP), 2007 – Chương trình Trao đổi và giao lưu thanh niên giữa Chính phủ Nhật Bản và các nước Asean.	2007
2	Ủy viên Ban Thường vụ Đoàn trường Đại học Kinh tế Quốc dân, nhiệm kỳ XXX, 2007 – 2009.	2007 - 2009
3	Thành viên Ban điều hành chương trình Liên kết đào tạo cử nhân quốc tế ngành Quản trị kinh doanh giữa trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Đại học Dongseo, Hàn Quốc.	2016 - 2017
4	Làm việc và giảng dạy tại Đại học Ghent, Vương quốc Bỉ theo Chương trình học bổng thuộc Dự án IMPAKT (Erasmus Mundus Program, Action 2 – STRAND 1, Lot 5, East Asia Countries) – Lần 1	10/2017
5	Làm việc và giảng dạy tại Đại học Ghent, Vương quốc Bỉ theo Chương trình học bổng thuộc Dự án IMPAKT (Erasmus Mundus Program, Action 2 – STRAND 1, Lot 5, East Asia Countries) – Lần 2	5/2019

Tôi xin cam đoan những thông tin được ghi ở trên là hoàn toàn chính xác.

**Xác nhận của Trường**

*Hà nội, ngày 01 tháng 10 năm 2021*

**Người kê khai**

**TS. Lương Thu Hà**